

Cảm Ứng Thiên Vựng Biên

Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa

(Bài 65)

*Chánh văn 99 (tiếp theo): **Dâm dục quá độ.***

*Nghĩa là: **Dâm dục quá độ.***

(Nhạc)

***Những ngày nên kiêng hành dâm để tu thân lập mạng
của tiên sinh Tồn Chuyết Am (tháng 3 tiếp theo)***

Mười Sáu: Khánh đản Chuẩn Đề Bồ Tát, phạm dâm sẽ bị giảm thọ mười hai năm.

Mười Tám: Vía Trung Nhạc Đại Đế¹.

Mười Chín: Vía Nhật Cung Thái Dương Tinh Quân, phạm dâm sẽ bị tước lộc, giảm thọ mười hai năm.

Hai Mươi Bảy: Bắc Đẩu giáng hạ.

Hai Mươi Tám: Vía Đông Nhạc Đại Đế², phạm dâm sẽ bị giảm thọ mười hai năm. Lại là thánh đản của Thương Hiệt³.

¹ Vị này là thần cai quản Trung Nhạc tức Tung Sơn, tôn hiệu đầy đủ là Trung Nhạc Tung Sơn Trung Thiên Sùng Thánh Đại Đế, là một vị trong Ngũ Nhạc Đại Đế, chủ trì khảo hạch thiện ác.

² Vị này có tôn hiệu là Đông Nhạc Thái Sơn Thiên Tề Nhân Thánh Đại Đế, đứng đầu năm vị Ngũ Nhạc Đại Đế, chương quản sự sống chết, sang hèn của người trong cõi trần, đồng thời là cấp trên của Thập Điện Diêm Vương.

Ba Mươi: Giống như trên.

Tháng Tư:

Mồng Một: Giống như trên.

Mồng Ba: Bắc Đẩu giáng hạ.

Mồng Bốn: Khánh đản Văn Thù Bồ Tát, lại là ngày vạn thần khuyến hóa điều thiện, kẻ phạm dâm sẽ bị câ.

Mồng Tám: Khánh đản Phật Thích Ca, phạm dâm sẽ bị giảm thọ mười hai năm. Lại là ngày Thiện Ác Đồng Tử giáng hạ, kẻ phạm dâm sẽ bị chảy máu đến chết.

Mười Bốn: Vía Lữ Tổ.

Ngày Rằm: Phạm dâm sẽ bị giảm thọ mười hai năm. Mỗi tháng đều như thế.

Hai Mươi Bảy: Bắc Đẩu giáng hạ.

Hai Mươi Tám: Giống như trên.

Ba Mươi: Giống như trên.

Tháng Năm:

Mùng Một: Giống như trên.

Mồng Ba: Bắc Đẩu giáng hạ.

³ Thương Hiệt (蒼頡) là người được coi là đã sáng tạo ra chữ Hán. Đạo Giáo tôn xưng ông là Thương Hiệt Tiên Sư, Chế TỰ Tiên Sư, Chế TỰ Tiên Thánh, hoặc Thương Hiệt Chí Thánh. Tương truyền, ông có đến bốn con mắt. Ông làm quan Hữu Sử của Hoàng Đế.

Mồng Năm là ngày Địa Lạp⁴, là ngày Ngũ Đế khảo hạch quan tước của người đời, kẻ phạm dâm sẽ bị tước lộc, giảm thọ mười hai năm.

Mười Một: Vía Đô Thành Hoàng (thành hoàng cai quản kinh đô).

Mười Ba: Vía Quan Đế (tức là Quan Thánh Đế Quân), phạm dâm sẽ bị giảm thọ mười hai năm.

Ngày mồng Năm, mồng Sáu, mồng Bảy, Rằm, Mười Sáu, Mười Bảy, Hai Mươi Lăm, Hai Mươi Sáu, Hai Mươi Bảy [trong tháng này] được gọi là ngày Cửu Độc, kẻ phạm dâm [trong những ngày ấy] sẽ bị chết yểu.

[Nếu hành dâm trong] giờ Tý ngày Rằm thì trong vòng ba năm, nam lẫn nữ đều chết.

Ngày Mười Sáu lại là thời khắc để vạn vật được sanh thành trong đời nhất, kỳ [hành dâm] nhất.

Ngày Hai Mươi Bảy lại là ngày Bắc Đẩu giáng hạ.

Hai Mươi Tám: Giống như trên.

Ba Mươi: Giống như trên.

Tháng Sáu:

Mồng Một: Giống như trên.

Mồng Ba: Bắc Đẩu giáng hạ.

⁴ Địa Lạp là một trong năm ngày Lạp của Đạo Giáo. Theo sách Vân Cáp Thất Thiêm, Đạo Giáo định ra năm ngày cúng tế cầu phước trong một năm, gọi là Ngũ Lạp, bao gồm Thiên Lạp, Địa Lạp, Đạo Đức Lạp, Dân Tuế Lạp và Hưu Vương Lạp. Thiên Lạp là ngày mồng Một tháng Giêng.

Rằm: Giống như trên.

Mười Chín: Quán Âm đặc đạo.

Hai Mươi Ba: Vía Hỏa Thần.

Hai Mươi Bốn; Vía Lôi Tồ⁵.

Hai Mươi Bảy: Bắc Đẩu giáng hạ.

Hai Mươi Tám: Giống như trên. Ba Mươi: Giống như trên.

Tháng Bảy:

Mồng Một: Giống như trên.

Mồng Ba: Bắc Đẩu giáng hạ.

Mồng Bảy: Đạo Đức Lạp, lại là ngày Trung Hội.

Mười Ba: Khánh đản Đại Thế Chí Bồ Tát.

Rằm: Vía Trung Nguyên Địa Quan, phạm dâm sẽ bị giảm thọ mười hai năm.

Mười Chín: Thái Tuế⁶.

⁵ Lôi Tồ là cách gọi tắt của dân gian đối với vị thần Cửu Thiên Ứng Nguyên Lôi Thanh Phổ Hóa Thiên Tôn trong Đạo Giáo. Vị này chủ quản Ngũ Lôi (Thiên Lôi, Địa Lôi, Thủy Lôi, Thần Lôi, và Xã Lôi). Thuộc hạ dưới quyền là Cửu Thiên Lôi Môn Sứ Giả.

Về nguồn gốc của vị này, có nhiều thuyết, phổ biến nhất là thuyết nói vị này do Trường Sanh Đại Đế hóa thân, thuyết thứ hai nói vị này là hóa thân của Hoàng Đế, nhằm trấn áp yêu ma, chủ quản năm âm sát.

⁶ Theo Đạo Giáo, có tất cả sáu mươi vị thần lần lượt chủ quản nhân gian mỗi năm. Sáu mươi vị thần ấy tương ứng với chu kỳ sáu mươi năm

Hai Mươi Hai: Vía Tăng Phước Tài Thần⁷.

Hai Mươi Bảy: Bắc Đẩu giáng hạ.

Hai Mươi Tám: Giống như trên.

Ba Mươi: Giống như trên.

Tháng Tám:

Mồng Một: Giống như trên.

Mồng Ba: Vía Tư Mạng Táo Quân, cũng là ngày vía Bắc Đẩu, và là ngày Bắc Đẩu giáng hạ. Phạm dân sẽ bị giảm thọ mười hai năm.

Mồng Mười: Vía Bắc Nhạc Đại Đế⁸.

của một Hoa Giáp (tức là mười Thiên Can phối hợp với mười hai Địa Chi thành sáu mươi năm).

Tùy theo vũ khí hoặc dụng cụ cầm trong tay của mỗi vị thần ấy (thường gọi là Trị Niên Thái Tuế hoặc Tuế Quân) mà người ta có thể dự đoán tình hình trong năm ấy. Chẳng hạn như năm Mậu Thìn, Thái Tuế là Triệu Đạt đại tướng quân, mang hình rồng, hai tay cầm rồng; năm Quý Dậu, Thái Tuế là Khang Chí đại tướng quân, có hình gà, tay cầm cờ lệnh v.v...

⁷ Tăng Phước Tài Thần còn gọi là Tăng Phước Chân Quân, hoặc Tăng Phước Tướng Công.

Theo Đạo Giáo, vào thời Bắc Ngụy, tại núi Ngũ Tùng thuộc Truy Châu, quan huyện lệnh Khúc Lương là Lý Quý Tổ liêm chính, đạo đức, yêu dân như con, thường bỏ hết bổng lộc để thí xả nhân dân.

Sau khi chết, ông được dân chúng tôn thờ thành thần. Về sau, ông trở thành thủ hạ của Đông Nhạc Đế Quân đặc trách xét đoán công và lỗi của người mới mất. Cho đến đời Đường, ông được sắc phong là Tài Bạch Chân Quân, rồi được phong là Thần Quân Tăng Phước Tướng Công. Đến đời Nguyên lại được phong là Phước Thiện Bình Thí Chân Quân.

Rằm: Giống như trên, lại là ngày Thái Âm Triều Nguyên (tức là Trung Thu), hãy nên dâng hương, thức đêm.

Hai Mươi Bảy: Sinh nhật Chí Thánh Tiên Sư Không Tử. Kẻ phạm dâm sẽ bị tước lộc, giảm thọ mười hai năm. Lại là ngày Bắc Đẩu giáng hạ.

Hai Mươi Tám: Giống như trên.

Ba Mươi: Giống như trên.

Tháng Chín:

Mồng Một: Giống như trên, lại là ngày vía Nam Đẩu.

Mồng Ba: Vía Ôn Thần, lại là ngày Bắc Đẩu giáng hạ.

Mồng Chín: Vía Đẩu Mẫu.

Từ ngày mồng Một tới mồng Chín là ngày cửu hoàng đản (ngày vía của chín vị hoàng đế)⁹, phạm dâm sẽ bị giảm thọ mười hai năm.

Rằm: Giống như trên.

Mười Bảy: Vía Kim Long Tứ Đại Vương¹⁰.

⁸ Vị này có tên gọi đầy đủ là Bắc Nhạc Hằng Sơn An Thiên Huyền Thánh Đại Đế, là thần núi của Hằng Sơn, trông coi sông, ngòi, hồ, suối, biển cả, cũng như các loài hổ, báo, rắn rết, độc thú v.v...

⁹ Phong tục thờ phụng này thịnh hành tại phương Nam Trung Hoa, thường gọi là Cửu Hoàng Thánh Hội. Cửu Hoàng (còn gọi là Cửu Vương Gia, Cửu Vương) là chín vị thần tinh tú. Có nhiều thuyết, phổ biến nhất là thuyết cho rằng: Cửu Hoàng là chín vị tinh quân thuộc về tinh tòa Bắc Đẩu, tức Tham Lang, Cự Môn, Lộc Tồn, Văn Khúc, Liêm Trinh, Vũ Khúc, Phá Quân, cộng thêm Tả Phù và Hữu Bật. Thông thường, Đạo Giáo tin chín vị tinh quân ấy do Đẩu Mẫu sanh ra.

Hai Mươi Bảy: Bắc Đẩu giáng hạ.

Hai Mươi Tám: Giống như trên.

Ba Mươi: Giống như trên, lại là ngày khánh đản Phật Dược Sư.

Tháng Mười:

Mồng Một: Dân Tuế Lạp.

Mồng Ba: Bắc Đẩu giáng hạ.

Mồng năm: Hạ hội, cũng là ngày vía Tổ Đạt Ma.

Mồng Mười: Tây Thiên Vương giáng hạ. Kẻ phạm dâm sẽ chết trong vòng một năm.

Rằm: Vía Hạ Nguyên Thủy Quan, phạm dâm sẽ bị giảm thọ mười hai năm.

Hai Mươi Bảy: Vía Bắc Cực Tử Vi Đại Đế, lại là ngày Bắc Đẩu giáng hạ.

Hai Mươi Tám: Giống như trên.

Ba Mươi: Giống như trên.

¹⁰ Kim Long Tứ Đại Vương vừa là thần núi Kim Long tại tỉnh Chiết Giang vừa là thủy thần tại khu Tào Vận tỉnh ấy. Tương truyền, ông là ẩn sĩ Tạ Tự sống vào thời Tống. Khi nhà Nam Tống bị diệt, ông đã để lại di huấn: “Sông đã chẳng thể báo đền đất nước, chết sẽ cầu khấn Thượng Đế” rồi nhảy xuống sông tự sát, nên được tôn thờ thành thần. Sau khi chết, thân thể trôi ngược dòng, tấp vào chân núi Kim Long, nên được thờ làm thần núi tại đó. Vì ông là con thứ tư trong gia đình, nên gọi là Kim Long Tứ Đại Vương.

Tháng Mười Một:

Mồng Một: Giống như trên.

Mồng Ba: Bắc Đẩu giáng hạ.

Mồng Sáu: Vía Tây Nhạc Đại Đế.

Mười Một: Vía Thái Ất Cứu Khổ Thiên Tôn.

Rằm: Giống như trên.

Mười Bảy: Khánh đản A Di Đà Phật, phạm dân sẽ bị giảm thọ mười hai năm.

Mười Chín: Vía Nhật Cung Thái Dương Thiên Tôn.

Hai Mươi Lăm: Lược Soát Đại Phu giáng hạ. Người phạm dân trong ngày ấy sẽ gặp hung hiểm.

Hai Mươi Bảy: Bắc Đẩu giáng hạ.

Hai Mươi Tám: Giống như trên.

Ba Mươi: Giống như trên.

Tháng Mười Hai:

Mồng Một: Vương Hậu Lạp.

Mồng Ba: Bắc Đẩu giáng hạ.

Rằm: Giống như trên.

Mười Sáu: Vía Nam Nhạc Đại Đế¹¹.

Hai Mươi Một: Vía Thiên Do Thượng Đế¹².

Hai Mươi Bốn: Tư Mạng Táo Quân lên trời.

Hai Mươi Lăm: Tam Thanh Ngọc Đế đồng giáng hạ.

Hai Mươi Bảy: Bắc Đẩu giáng hạ.

Hai Mươi Tám: Giống như trên.

Ba Mươi: Chư thần giáng hạ, xem xét thiện, ác; kẻ phạm dâm sẽ bị giảm thọ mười hai năm.

Ngày vía của thần thánh rất nhiều, ở đây, chỉ chép những ngày trọng yếu. Nếu có thể đều vâng giữ, ắt sẽ có thể đạt đến thượng thọ; Nếu không thể tuân thủ trọn hết, thì như trong ghi chú trên đây, “*đoạt kỷ*” là giảm thọ mười hai năm. Kẻ vi phạm [luật răn cấm dừng hành dâm trong những ngày kiêng kỵ], chắc chắn sẽ bị rút ngắn tuổi thọ.

Lại trong những ngày Tứ Lập (có nghĩa là: Lập Xuân, Lập Hạ, Lập Thu, Lập Đông), Nhị Phân (là Xuân Phân và Thu Phân), Nhị Chí (là Hạ Chí và Đông Chí), Xả Nhật (là ngày

¹¹ Nam Nhạc Đại Đế có tên gọi đầy đủ là Nam Nhạc Hành Sơn Tư Thiên Chiêu Thánh Đại Đế, là thần núi Hành Sơn.

¹² Thiên Do Thượng Đế là một trong Bắc Cực Tứ Thánh của Đạo Giáo, tức là bốn vị chân quân ở phương Bắc. Bắc Cực Tứ Thánh bao gồm Thiên Bồng Đại Nguyên Soái Chân Quân, Thiên Do Phó Nguyên Soái Chân Quân, Dực Thánh Bảo Đức Trừ Kháng Chân Quân, và Chân Vũ Linh Ứng Hựu Thánh Chân Quân. Bốn vị này đều là thuộc hạ của Bắc Đế (tức là Huyền Thiên Thượng Đế).

cúng tế thần thổ địa), ngày Tam Phục¹³, ngày Giáp Tý, Canh Thân, ngày Bính Tý, Bính Đinh;

Ngày thượng huyền (tức là trăng non) và hạ huyền (là trăng khuyết), sinh nhật của cha mẹ, tổ tiên, ngày giỗ, sinh nhật của chính mình, ngày bốn mạng của tổ tiên, cha mẹ, bản thân;

Ngày gió to, mưa lớn, nóng gắt, rét đậm, sấm sét, chớp nhóa, trời đất tối tăm, ngày nhật thực và nguyệt thực, ngày cầu vòng đỏ, động đất v.v...

Đối với chỗ có thần linh trong núi, sông, đàn xã tắc, nơi giếng, nơi bếp... dưới đèn đuốc mà có kẻ phạm dâm sự, hoặc có chuyện say sưa, ăn no, mừng, giận, ưu, sầu, bi ai, hoảng sợ, trước khi có thai, sau khi sanh nở, hoặc lúc có kinh nguyệt, [những ngày được coi là] thiên ky, địa ky, nhân ky, hễ phạm phải, lớn thì là giảm lộc, giảm thọ, hoặc sanh con không nuôi được, hình thể chẳng đầy đủ, nhỏ thì là bệnh tật khôn khó, hung hiểm, thân thể tổn thương, chịu khổ.

Hãy nên cẩn thận!

(Nhạc)

(Chánh văn 100): Tâm độc mạo từ, uế thực ủy nhân, tả đạo hoặc chúng.

(正文)心毒貌慈。穢食餒人。左道惑眾。

¹³ Tam Phục là ba thời kỳ được coi là nóng nhất trong năm. Theo Âm lịch, từ sau tiết Hạ Chí cho đến ngày Canh thứ ba sẽ là Sơ Phục; ngày Canh thứ tư gọi là Trung Phục, từ sau Lập Thu cho đến ngày Canh thứ nhất là Hạ Phục.

(Tạm dịch: Lòng dạ thâm độc, ra vẻ hiền lành. Cho người khác ăn thực phẩm dơ. Bàng môn tả đạo dối đời).

(Nhạc)

Câu thứ nhất: Tâm độc mạo từ,

Nghĩa là: Lòng dạ thâm độc, ra vẻ hiền lành.

“Tâm độc” đã khiến cho người khác chẳng chịu đựng nổi,

“mạo từ” (貌慈, có nghĩa là: diện mạo giả vờ hiền lành) lại khiến cho kẻ khác chẳng thể lường được! Không ai chẳng tránh né cọp, sói, sợ rắn, rết, vì những loài ấy độc địa. Nếu tâm địa độc ác, diện mạo giả vờ nhân từ, vờ vĩnh rất thân thiện với kẻ khác, khiến cho kẻ khác thân cận, [hạng người ấy] sẽ mặc sức nhả độc, [khiến cho kẻ khác] chẳng kịp đề phòng.

Hạng người ấy hiểm độc càng quá đáng hơn cọp, sói, rắn, rết. Họ chết đi sẽ đọa trong tam đồ nhanh chóng như tên bay, đời đời chuốc lấy quả báo, chịu khổ vô cùng, chẳng nên kiêng tránh ư?

Thái Nguyên Độ¹⁴ đối với khách vẻ mặt luôn tươi hơn hớn. Dẫu là kẻ bị hấn căm ghét, vẫn đối xử thân thiết, trọng hậu, chẳng sơ sót, người khác chẳng lường được, gọi hấn là Tiểu Diện Dạ Xoa (nghĩa là quỷ dạ-xoa mặt tươi cười). Về sau, hấn mắc tội, chết trên đường lưu đày.

¹⁴ Thái Nguyên Độ tên thật là Thái Biện, là em trai của gian thần Thái Kinh (tể tướng nhà Tống), là con rể của Vương An Thạch. Về sau, hấn bất hòa với Thái Kinh, bị Thái Kinh hủy báng, gièm pha, vu cáo, phải bị biếm làm tri huyện tại Hà Nam. Do giao du thân thiết với yêu đạo Trương Hoài Tổ, hấn bị tri tội, giáng chức.

Hạng người này chỗ nào cũng có, chúng ta hãy cư xử theo đúng nghĩa lý, đối đãi lễ độ đối với họ. Hễ một mực bình đẳng để đối phó, dầu họ độc hại, làm sao có thể ảnh hưởng đến ta cho được!

Vu Thiết Tiều nói:

- Phàm kẻ nào mắt thường nhìn xuống, chẳng nói lời nào, nhưng ở giữa hai mày, tròn chẳng có khí chất đạo đức ngưng tĩnh, nhân từ, an tường, ắt là kẻ tâm địa độc ác. Chọn bạn để chơi thì hãy nên tránh xa [hạng người này]!

Xưa kia có một vị Tăng, ngủ giữa ban ngày, [có vị] thần từ mũi thoát ra, hóa thành một con rắn độc đen đúa uốn éo bò đi, ai nấy đều trông thấy. Khi kẻ đó chết, khắp thân nứt toác, đều biến thành da rắn, đây chính là hạng người như thế đó.

Nếu có thể tự biết sự độc hại ấy, thống thiết gột rửa, như lương y trị liệu ung loét, trừ sạch chất độc ấy mới thôi, chưa hề không thể nhập đạo! Nhưng đối với kẻ chẳng chịu làm như vậy thì biết làm sao được nữa, thật đáng buồn thay!

(Nhạc)

Câu thứ hai: Uế thực ủy nhân,

(Nghĩa là: Cho người khác ăn thực phẩm dơ.

Uế thực (穢食, tức là đồ ăn bẩn thỉu) là do nấu nướng chẳng sạch sẽ, hoặc là đã bị trùng bò qua, chuột gặm, hoặc để qua đêm tới sáng, màu sắc và hương vị đã biến đổi. Ăn vào đủ để gây bệnh, khiến cho người khác bị tổn thương.

Nếu đem [thức ăn ấy] cho người ta ăn, ắt người ta sẽ nổi cáu, mà thân cũng căm ghét.

Còn như kẻ làm tội tở cho người khác, lãng phí nước, các thứ tương, nấu món ăn quá nhiều, thức ăn bị hư dơ bèn đổ đầy nhà xí, càng là tạo thành nỗi oan nghiệt to lớn. Tội ấy quá nửa quy về gia chủ, há chẳng nên răn nhắc lẫn nhau ư?

Tại thành phố Hàng Châu, có một con ngỗng quay bị rắn độc bò quanh. Một vị thầy dạy võ lòng cho trẻ trông thấy, nghĩ “đem ngỗng cho người ta ăn, ắt sẽ bị trúng độc”. Ông ta tính mua, [nhà hàng] nói giá hai trăm đồng. Trong tay thầy chỉ có một trăm đồng, lại vay tiền từ người hàng xóm thân thiết, [mua ngỗng xong] cùng nhau đi chôn. Lúc đào đất, nhặt được một thỏi vàng tía to lớn. Người hàng xóm quen biết bèn nói:

- [Vàng này] do ta giấu.

Chủ tiệm ăn cũng nói:

- Là vàng do ta đánh mất.

Khéo sao quan huyện vừa đến, quan hỏi han sự tình, thờ dài:

- Rõ ràng [đỉnh vàng ấy] là do thiện niệm cảm vờ, các người muốn tranh đoạt mối lợi ấy, đều là hết sức trái nghịch lòng trời.

Do vậy, phạt hai gã ấy bị đánh trượng, giao vàng cho vị thầy dạy trẻ võ lòng.

(Nhạc)

Gã X... ở Hoài An gian hiểm, xảo trá, thích đùa bỡn, từ trong nhà bắt được chuột con chưa mọc lông, bèn nghiền nát, ướp bã rượu (hèm) để gặt khách ăn, bảo là “đồ biển”. Những chuyện giống như vậy chẳng phải chỉ một. Về sau, hắn bị kẻ thù bắt giữ, trói vào thân cây, bắt ăn phân của người, thú,

chim chóc. Chẳng ăn bèn đánh đập tàn nhẫn, ép ăn trọn hết mới thôi! Làm ác mắc quả báo đều là giống như thế.

Viên nha lại ở Kiên Châu tên là Lý Cơ cho vay nặng lãi. Hắn có một đĩa đầy tở chuyên đi đòi nợ. Hễ đòi không được, sẽ trói người thiếu tiền vào thân cây, dùng nước phân rưới lên. Do làm như vậy, nên thu được một ngàn đồng. Bỗng sấm sét đánh gã đầy tở ấy ngay trước chùa Phổ An, tiền hắn giắt ở thắt lưng đều khảm vào thịt, da phủ lên trên.

Câu chuyện này không chỉ cảnh cáo kẻ xấu, mà cũng nhằm cảnh cáo những gã đầy tở ác độc. Bởi lẽ, bọn tở tở của người có thể lực, ý thế đòi nợ, có khi xông thẳng vào buồng thêu, chẳng đếm xỉa thể diện của người khác, thường là dẫn đến đại họa, lẽ nào lưỡi búa sấm sét chẳng thường [lơ lửng] ở trên đỉnh đầu bọn chúng?

(Nhạc)

Câu thứ ba: Tả đạo hoặc chúng.

Nghĩa là: Dùng bàn môn tả đạo đối đời.

Vu Ngọc Bệ nói:

- Đạo là con đường chánh đáng để mọi người cùng noi theo. Đạo của thánh nhân trong tam giáo, tuy xét về hình tích thì bất đồng, nhưng bậc thượng thì khiến cho con người minh tâm kiến tánh. Kém hơn là khiến cho người ta hướng thiện, sửa ác. [Đạo của thánh nhân trong tam giáo] như thoát ra từ cùng một miệng, chưa hề chuộng dùng những chuyện quý dị để mê hoặc người khác.

Những thứ xuất phát từ sự bất chánh, mê hoặc lòng người thì đều là “*tả đạo*”. Như Trương Giác¹⁵ đời Hán, Tôn Ân và Lô Tuần¹⁶ đời Tấn, Hồng Cân và Lưu Phước Thông

¹⁵ Trương Giác (?-184) là người ở quận Cự Lộc (nay là huyện Ninh Tấn, tỉnh Hà Nam), thủ lĩnh của Thái Bình Đạo đời Đông Hán, và là chủ soái của giặc Hoàng Cân.

Hắn tự xưng là vào núi hái thuốc, được Nam Hoa Lão Tiên truyền trao thiên thư Thái Bình Yếu Thuật. Thật ra sách này chỉ là bộ sách Thái Bình Thanh Lãnh Thư do Can Cát biên soạn, trá xưng được thần tiên trao tặng, chủ yếu là dùng phù chú để chữa bệnh. Đệ tử của Can Cát là Cung Sùng và Trương Khải đã từng dâng sách này lên hoàng đế, nhưng không được coi trọng.

Khi sách lọt vào tay Trương Giác, hắn bèn khéo léo tuyên truyền để sáng lập Thái Bình Đạo, tự xưng là Đại Hiền Lương Sư.

Nhân dịp một căn bệnh dịch lớn nổ ra vào tháng Giêng năm Trung Bình nguyên niên (184), Trương Giác chữa nhiều người lành bệnh, nên dân chúng tin theo, gọi hắn là “*thần tiên sống*”. Do đó, Thái Bình Đạo truyền khắp các vùng Thanh Châu, Từ Châu, Ký Châu, Kinh Châu v.v...tín chúng lên tới mấy chục vạn người. Hắn chia tín đồ thành ba mươi sáu phương, mỗi phương lập ra một thủ lĩnh, tuyên bố “*trời xanh đã chết, trời vàng đang thành lập, vào năm Giáp Tý, thiên hạ đại cát*”. Lại truyền tín đồ dùng đất sét trắng viết hai chữ Giáp Tý lên cửa.

Sau đó, cùng năm ấy, Trương Giác cùng với em là Trương Bảo, Trương Lương dựng cờ khởi nghĩa. Do loạn quân quần khăn vàng nên Sử gọi là giặc Hoàng Cân. Không lâu sau, Trương Giác bị bệnh chết, Trương Bảo và Trương Lương chiến bại, đều tử trận. Loạn Hoàng Cân nhanh chóng tan rã.

¹⁶ Tôn Ân tự là Linh Tú, quê ở quận Lang Gia, đệ tử của Ngũ Đấu Mễ Đạo, tôn Đỗ Tử Cung làm thầy, về sau kế vị thành giáo chủ của Ngũ Đấu Mễ Đạo.

Hắn cùng chú là Tôn Thái dấy binh phản Tấn, ba lần tấn công vùng Tam Ngô, nhưng đều bị triều đình đánh bại phải chạy ra hải đảo ẩn náu. Năm Long An thứ năm (401), hắn lại kéo quân về tấn công Hải Diêm, nhưng bị Lưu Dự đánh bại. Hắn chuyển hướng tấn công vùng Hồ Độc, thừa cơ uy

cuối đời Nguyên, cận đại thì là những pháp như Vô Vi Hoàng Thiên, Bạch Liên v.v... đều là tả đạo.

[Chúng nó] lập tâm chẳng đoan chánh, xuẩn hoặc dân chúng ngu muội, phản vua, trái nghịch cha mẹ, tạo họa, gieo ác. Đó là hành vi của lũ loạn thần tặc tử, phép nước ắt tru diệt, lại càng chẳng thoát khỏi báo ứng trong cõi âm!

Còn như bọn thầy bà, đồng cốt tà thuật, giả mượn lời thần, nói họa phước quàng xiên, gạt gẫm, lừa phỉnh dân chúng, cũng sẽ mắc tội giống như vậy.

Đời Tùy, Tống Tử Hiền có lắm huyền thuật như phóng quang trên lầu, biến hóa hình tượng Phật. Hắn tự xưng là Di Lặc xuất thế. Hắn lại treo gương trong nhà, hễ có người yết kiến, bèn bảo họ soi [vào đó để biết] đời sau, [trong gương] hiện ra hình rắn hoặc thú. Hắn bảo họ lễ bái, bèn hiện hình người. Do vậy, tụ tập mấy ngàn người, xướng suất làm loạn. Quan quân vây bắt, [trông thấy] chung quanh chỗ hắn ở đều là hầm lửa, mọi người không dám tiến vào. Vị chủ soái bảo:

- Nơi này thật sự không có hầm hỏa, chỉ là yêu thuật lừa dối đó thôi!

hiếp kinh đô Kiến Khang. Quân Đông Tấn dưới sự chỉ huy của Tư Mã Nguyên Hiền phản công mạnh mẽ, lại thêm bị Lưu Dụ tấn công, Tôn Ân dần dần thất thế, phải rút chạy về hải đảo.

Đến năm Nguyên Hưng nguyên niên (402), do quyền thần Hoàn Huyền giết cha con Tư Mã Đạo Tử, giành được quyền hành tuyệt đối trong triều, Tôn Ân cho là thời cơ đã đến, bèn trở về đất liền, lại thất bại, thế cùng phải nhảy xuống biển tự trầm. Dư đảng tôn em rể của hắn là Lô Tuấn lên làm thủ lĩnh, đánh nhau dây dưa mãi cho đến khi bị Lưu Dụ dẹp yên vào năm 411. Lô Tuấn phải tự sát.

Đến khi quân sĩ tiến lên, quả thật chẳng có lửa, bèn bắt được hắc, bầm hắc nát nát!

(nhạc)

Đạo sĩ ở núi Thanh Thành có huyền thuật, dẫn con em nhà phú quý đi chơi, đến một ngôi đình viện xa vắng, dâng hương, giảng màn, thi thố pháp thuật. Vu Sơn thần nữ và các vị tiên cô đều ứng theo lời triệu thỉnh mà tới đó nhậ nhệ, chung chạ chẳng khác gì người bình thường. Hoan lạc, cười nói xong xuôi, họ bèn cười mây bay đi. Hắc để cho những người “học đạo” lên nhìn qua kẽ màn.

Thiếu chủ nước Thục vây bắt, chẳng bắt được hắc, bèn đem máu lợn, máu chó theo, [phá được tà pháp] mới đuổi kịp. Triều đình tổng giam hắc, tra khảo. Hắc khai:

- Hằng năm bắt trộm gái trinh trong dân gian, mặc sức hành dâm với họ. [Do vậy], vô số người bị chết.

Vua bèn ra lệnh phanh thây hắc.

Vâng ạ, thời gian đã hết, bài hôm nay chúng ta sẽ kết thúc ở đây.

(nhạc)

Chúc bạn:

*Không làm các việc ác
Mỗi năm được bình an
Siêng làm các việc lành
Năm nào cũng như ý!*

Website: www.duongdenhanhphuc.vn

Kênh Youtube: duongdenhanhphuc

*Hoan nghênh mọi hình thức ấn tống, sao chép, copy, công
đức vô lượng!*